

## CHUẨN ĐẦU RA CỦA CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

(Ban hành theo Quyết định số 14/QĐ-ĐHTM ngày 13...tháng 02...năm 2023  
của Hiệu trưởng Trường Đại học Thương mại)

Chương trình đào tạo:	Quản lý kinh tế ( <i>Economic Management</i> )
Trình độ đào tạo:	Đại học
Ngành đào tạo:	Kinh tế
Mã ngành:	7310101
Chuyên ngành đào tạo:	Quản lý kinh tế
Ngôn ngữ đào tạo:	Tiếng Việt

### 1. Mục tiêu của chương trình đào tạo

**1.1. Mục tiêu chung:** Chương trình quản lý kinh tế là CTĐT định hướng ứng dụng, đào tạo cử nhân kinh tế, chuyên ngành quản lý kinh tế có phẩm chất chính trị, đạo đức và sức khỏe tốt; Có kiến thức cơ bản và hiện đại về kinh tế - xã hội; có năng lực chuyên môn sâu về phân tích và quản lý kinh tế; có khả năng tiếp cận và tham gia phân tích, hoạch định chính sách, tổ chức quản lý và giải quyết các vấn đề kinh tế tại doanh nghiệp và ở các cấp độ khác nhau của nền kinh tế quốc dân.

#### 1.2. Mục tiêu cụ thể:

- Đào tạo cử nhân kinh tế có sức khỏe tốt, có phẩm chất đạo đức nghề nghiệp, ý thức phục vụ cộng đồng;

- Đào tạo đội ngũ cử nhân kinh tế có kiến thức cơ bản và hiện đại về kinh tế - xã hội nói chung, đặc biệt là có những kiến thức và kỹ năng chuyên môn chuyên sâu về phân tích và quản lý kinh tế;

- Đào tạo đội ngũ chuyên gia có khả năng tham gia phân tích, hoạch định, tham mưu, tư vấn chính sách, tổ chức quản lý và giải quyết các vấn đề kinh tế tại các loại hình doanh nghiệp, trong quản lý nhà nước về kinh tế ở các cấp độ, lĩnh vực khác nhau của nền kinh tế quốc dân; Đội ngũ nhà nghiên cứu, giảng viên cho các cơ sở đào tạo về kinh tế và quản lý kinh tế;

- Đào tạo đội ngũ cử nhân có năng lực làm việc độc lập, tự chủ và làm việc theo nhóm hiệu quả; có khả năng học tập suốt đời, học tiếp các chứng chỉ nghề nghiệp, theo học các chương trình đào tạo sau đại học về kinh tế, kinh doanh và quản lý.

### 2. Yêu cầu về kiến thức:

(PLO1) Hiểu và phân tích được các nguyên lý kinh tế và quản lý kinh tế dựa trên



kiến thức cơ bản về lý luận chính trị và khoa học tự nhiên, xã hội nhân văn và pháp luật;

(PLO2) Nắm vững những kiến thức nền về kinh tế và quản lý để tiếp cận và phân tích được các vấn đề kinh tế thuộc phạm vi vĩ mô và doanh nghiệp;

(PLO3) Vận dụng được các kiến thức chuyên ngành để phân tích, hoạch định chính sách, tổ chức quản lý và giải quyết các vấn đề kinh tế tại doanh nghiệp và ở các cấp độ khác nhau của nền kinh tế quốc dân;

### **3. Yêu cầu về kỹ năng:**

(PLO4) Có khả năng thu thập thông tin, sử dụng các phương pháp định lượng và định tính trong phân tích và đánh giá tác động của môi trường kinh tế - xã hội, đặc biệt là các công cụ quản lý nhà nước đến các lĩnh vực hoạt động của nền kinh tế;

(PLO5) Có khả năng phân tích, hoạch định, tổ chức và quản lý chính sách kinh tế ở các cấp độ khác nhau của nền kinh tế và tại doanh nghiệp;

(PLO6) Có khả năng tổng hợp, lập báo cáo các vấn đề nghiên cứu về kinh tế và quản lý kinh tế ở các cấp độ khác nhau của nền kinh tế và tại doanh nghiệp;

(PLO7) Có kỹ năng giao tiếp và truyền thông các chính sách, công cụ quản lý; diễn đạt vấn đề kinh tế, quản lý kinh tế bằng văn bản và thuyết trình;

(PLO8) Có khả năng dẫn dắt, khởi nghiệp, tạo việc làm cho mình và cho người khác;

### **4. Yêu cầu về mức độ tự chủ và trách nhiệm**

(PLO9) Có khả năng làm việc độc lập và theo nhóm hiệu quả;

(PLO10) Có năng lực phát hiện và giải quyết các vấn đề thuộc chuyên môn, đề xuất những sáng kiến có giá trị;

(PLO11) Có ý thức trách nhiệm công dân, có thái độ và đạo đức nghề nghiệp đúng đắn; tác phong làm việc nghiêm túc;

(PLO12) Có khả năng tự cập nhật kiến thức, thông tin trong lĩnh vực chuyên môn đào tạo và chủ động xử lý các thông tin đó một cách hiệu quả.

### **5. Yêu cầu về ngoại ngữ và tin học**

(PLO13) Đạt chuẩn tiếng Anh trình độ bậc 3 theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam theo Quy định chuẩn đầu ra Tiếng Anh đối với sinh viên trình độ đại học của Trường Đại học Thương mại.

(PLO14) Đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản theo Quy định về yêu cầu chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin đối với sinh viên trình độ đại học của Trường Đại học Thương mại.

### **6. Vị trí làm việc của người học sau khi tốt nghiệp**

(1) Các cơ quan quản lý nhà nước về kinh tế các cấp, tại: Bộ phận hoạch định, tổ chức và kiểm tra thực hiện chiến lược, quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế vĩ mô; Bộ



phận hoạch định, tổ chức thực thi, kiểm tra, giám sát và phân tích, đánh giá thực thi chính sách về kinh tế, quản lý tài sản, ngân sách, thuế; Bộ phận tổ chức triển khai, theo dõi và thực thi hội nhập kinh tế, thương mại và đầu tư quốc tế; Bộ phận nghiên cứu, triển khai các chương trình xúc tiến thương mại, đầu tư vĩ mô và dự án đầu tư phát triển hạ tầng kinh tế, chính sách phát triển kinh tế - xã hội; Bộ phận đăng ký kinh doanh, quản lý thị trường, theo dõi và giám sát hoạt động kinh tế của doanh nghiệp theo địa bàn và ngành hàng.

(2) Các doanh nghiệp và tổ chức kinh tế, tại: Bộ phận hoạch định chiến lược, kế hoạch, chính sách kinh doanh và thị trường của doanh nghiệp; Bộ phận triển khai thực hiện, kiểm tra, giám sát các hoạt động kinh tế, tài chính, đầu tư và bảo vệ quyền sở hữu trí tuệ của doanh nghiệp; Bộ phận phân tích các hoạt động kinh tế, quản lý sử dụng các nguồn lực và thông tin, tư vấn quản lý doanh nghiệp.

(3) Làm công tác nghiên cứu và giảng dạy tại các viện nghiên cứu, các trường đại học, cao đẳng khối ngành kinh tế và quản trị kinh doanh; Các tổ chức quốc tế, các trung tâm nghiên cứu và tư vấn về kinh tế và quản lý kinh tế; Tự thành lập doanh nghiệp hoặc tổ chức kinh tế theo qui định của pháp luật.

### **7. Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi tốt nghiệp**

(1) Liên thông sang các ngành đào tạo khác ở trình độ đại học;

(2) Tiếp tục học tập ở bậc cao hơn (Thạc sĩ, Tiến sĩ) trong nước và các cơ sở đào tạo nước ngoài.

### **8. Các chương trình, chuẩn đầu ra quốc tế đã tham khảo và đối sánh**

#### **8.1. Trong nước**

- Quyết định số 1982/QĐ-TTg ngày 18 tháng 10 năm 2016 của Thủ tướng Chính phủ về Quyết định phê duyệt Khung trình độ quốc gia Việt Nam.

- Chuẩn đầu ra ngành khoa học quản lý/ chuyên ngành Khoa học quản lý của Trường Đại học Kinh tế quốc dân ban hành kèm theo Quyết định số 1246/QĐ-ĐHKTQD ngày 18 tháng 6 năm 2019 của Hiệu trưởng Trường Đại học Kinh tế quốc dân (i); Chuẩn đầu ra ngành kinh tế/ chuyên ngành Quản lý kinh tế của Học viện Báo chí và tuyên truyền ban hành kèm theo Quyết định số 3311/QĐ-HVBCTT-ĐT ngày 15 tháng 9 năm 2014 của Giám đốc Học viện Báo chí và tuyên truyền (ii).

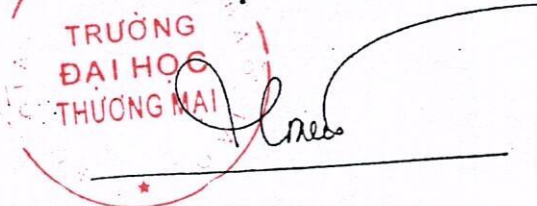
- Chương trình đào tạo ngành khoa học quản lý/ chuyên ngành Khoa học quản lý của Trường Đại học Kinh tế quốc dân ban hành kèm theo Quyết định số 1246/QĐ-ĐHKTQD ngày 18 tháng 6 năm 2019 của Hiệu trưởng Trường Đại học Kinh tế quốc dân (iii); Chương trình đào tạo ngành kinh tế/ chuyên ngành Quản lý kinh tế của Học viện Nông nghiệp Việt Nam ban hành kèm theo Quyết định số 4232/QĐ-NNH ngày 29 tháng 12 năm 2015 của Giám đốc Học viện Nông nghiệp Việt Nam (iv)

#### **8.2. Ngoài nước**



Chuẩn đầu ra và chương trình đào tạo về ngành Kinh tế -quản lý của các trường đại học: University of Oxford (UK) <sup>(v)</sup>; Univesity of College (UK) <sup>(vi)</sup>; Universite of Geneva (Pháp) <sup>(vii)</sup>.

**HIỆU TRƯỞNG**



**PGS,TS Nguyễn Hoàng**

**TRƯỞNG KHOA**



**PGS,TS Phan Thế Công**

<sup>(i)</sup> <https://khqi.neu.edu.vn/vi/dao-tao-923/chuong-trinh-dao-tao-cu-nhan-khoa-hoc-quan-ly>

<sup>(ii)</sup> <http://tuyensinhajc.edu.vn/gioi-thieu/chuong-trinh-dao-tao/ai-hoc-van-bang-1/quan-ly-kinh-te/item/736-chuyen-nganh-quan-ly-kinh-te.html>

<sup>(iii)</sup> <http://tuyensinhajc.edu.vn/gioi-thieu/chuong-trinh-dao-tao/ai-hoc-van-bang-1/quan-ly-kinh-te/item/736-chuyen-nganh-quan-ly-kinh-te.html>

<sup>(iv)</sup> <https://tuyensinh.vnua.edu.vn/chuyen-nganh-quan-ly-kinh-te/khung-chuong-trinh-chuyen-nganh-quan-ly-kinh-te/>

<sup>(v)</sup> <https://www.ox.ac.uk/admissions/undergraduate/courses/course-listing/economics-and-management>

<sup>(vi)</sup> <https://london.dauphine.psl.eu/programmes-and-training/bachelors-in-economics-and-management>

<sup>(vii)</sup> <https://www.unige.ch/gsem/en/programs/bachelor/description/>